

Bản án số: 125/2022/HS-ST  
Ngày 15 - 8 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Huy Hiệp.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Duy Dũng, ông Trần Mạnh Đức.

**- Thư ký phiên tòa:** Mai Thanh Nghị - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 141/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

**Vũ Thị S**, sinh ngày 11 tháng 7 năm 1973 tại xã ĐH, huyện KS, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Bản KC, xã PK, huyện YC, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức T và bà Vũ Thị N (đã chết); có chồng là Nguyễn Văn K và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ ngày 29/3/2022, tổ công tác Phòng An ninh điều tra (PA09) Công an tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản KC, xã PK, huyện YC, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Vũ Thị S đang có hành vi tàng trữ trái phép vật liệu nổ, vật chứng thu giữ gồm:

- 01 hộp nhựa màu trắng, nắp hộp màu xanh bên trong chứa chất bột màu đen (nghi là thuốc nổ đen);

- 01 túi ni lon màu trắng bên trong đựng chất bột màu đen (nghi là thuốc nổ đen);

- 01 túi ni lon màu đen bên trong đựng 02 hộp cát tông mặt ngoài của mỗi hộp có hình máy bay và chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp đựng 01 vỉ chứa 75 hạt (nghi là hạt nổ);

- 01 bao tải dứa màu trắng xanh bên trong đựng hạt kim loại màu đen, hình tròn nhiều kích cỡ có khối lượng 55 kg;

- 01 bao tải dứa màu trắng xanh bên trong đựng hạt chứa các hạt kim loại màu đen nhiều kích cỡ (nghĩ là đạn súng hơi) có khối lượng 18 kg;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu đen và 10.000.000 đồng.

Cùng ngày 29/3/2022, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Sơn La ra Lệnh khám xét chỗ ở của Vũ Thị S tại bản KC, xã PK, huyện YC, tỉnh Sơn La, kết quả: Thu giữ trong nhà của Vũ Thị S 01 túi ni lon màu đen bên trong đựng chất bột màu đen (nghĩ là thuốc nổ đen); 01 bao tải dứa màu trắng xanh bên trong đựng nhiều viên kim loại màu đen có khối lượng 42 kg (nghĩ là đạn súng kíp); 01 bao tải dứa màu vàng đỏ bên trong đựng các viên kim loại hình mũ nhiều kích cỡ (nghĩ là đạn súng hơi) có khối lượng 16 kg.

Ngày 31/3/2022, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Sơn La thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định: 01 hộp nhựa bên trong chứa chất bột màu đen và 02 túi ni lon bên trong chứa chất bột màu đen có tổng khối lượng 0,5 kg, trích lấy 0,12 kg làm mẫu giám định ký hiệu A1, A2, A6.

- 01 túi ni lon màu đen bên trong đựng 02 hộp cát tông mặt ngoài của mỗi hộp có hình máy bay và chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp đựng 01 vỉ chứa 75 hạt, lấy 01 vỉ làm mẫu giám định ký hiệu A3.

- 02 bao tải dứa chứa hạt kim loại màu đen, hình tròn có tổng khối lượng 97 kg, trích lấy 0,2 kg làm mẫu giám định ký hiệu A4, A5.

- 02 bao tải dứa chứa các viên hình nấm có tổng khối lượng 34 kg, trích lấy 0,2 kg làm mẫu giám định ký hiệu A7, A8.

Tại bản Kết luận giám định số 1251/KL-KTHS ngày 01/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

*1. Chất bột màu đen bên trong các túi ni lon có ký hiệu lần lượt là A1, A2, A6 gửi đến giám định là thuốc nổ đen, thuộc vật liệu nổ, thường được dùng để làm đạn súng kíp. Tổng khối lượng thuốc nổ trên là 120g (một trăm hai mươi gam), hiện tại vẫn còn sử dụng được.*

*2. 75 hạt (bảy năm) trong vỉ giấy một mặt màu đỏ, một mặt màu trắng của hộp nhựa nắp màu đỏ ký hiệu A3 niêm phong gửi đến giám định đều là hạt nổ, thường được dùng để làm mìn cho đạn súng kíp, hiện tại còn sử dụng được.*

*3. Các vật dạng hình nấm bằng kim loại màu đen không có số ký hiệu, tổng khối lượng các vật 0,16 kg (không phải một sáu ki lô gam) trong túi nilon ký hiệu A5, A8 gửi đến giám định đều là loại đạn súng hơi cỡ 4,5 mm, không phải vũ khí quân dụng và không phải là vật liệu nổ.*

*4. Các vật dạng hình nấm bằng kim loại màu đen không có số ký hiệu, tổng khối lượng các vật 0,04 kg (không phải không bốn ki lô gam) trong túi nilon ký hiệu A8 gửi đến giám định đều là loại đạn súng hơi cỡ 5,5 mm, không phải vũ khí quân dụng và không phải là vật liệu nổ.*

5. Các vật hình cầu bằng kim loại màu đen không có số kí hiệu, tổng khối lượng các hạt 0,2 kg (không phải hai ki lô gam) trong một túi nilon có ký hiệu, A4, A7 gửi đến giám định không phải vũ khí quân dụng và không phải là vật liệu nổ, thường được nhồi đóng trong đạn súng kíp hoặc trong đạn ghém (đạn ria).

Tại bản Kết luận giám định số 599/KL-KTHS ngày 05/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La (đối với số tiền 10.000.000đ thu giữ của Vũ Thị S gồm: 14 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 30 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng), kết luận: “số tiền VNĐ gửi giám định là tiền thật”.

Quá trình điều tra bị cáo Vũ Thị S khai nhận:

Năm 2010, Vũ Thị S đăng ký kinh doanh làm nghề bán hàng tạp hóa (có bán các vật liệu bằng kim loại) tại bản KC, xã PK, huyện YC, tỉnh Sơn La. Trước tháng 10/2020, có một số người dân đến cửa hàng của Vũ Thị S hỏi mua thuốc nổ đen (thuốc súng kíp), đạn súng kíp, súng hơi sử dụng vào việc săn bắn, nhưng của hàng của S không bán các mặt hàng trên.

Đến tháng 10/2020, có một người đàn ông điều khiển một xe ô tô tải (S không rõ biển kiểm soát và không biết tên, địa chỉ của người lái xe) đến cửa hàng của S chào bán nhiều mặt hàng trong đó có thuốc nổ đen và đạn súng kíp, súng hơi, vì trước đó có một số người hỏi mua nên S nảy sinh ý định mua thuốc nổ đen để bán kiếm lời, Vũ Thị S đã mua 01 túi thuốc nổ đen (dùng làm thuốc súng kíp) có khối lượng 1,2 kg với giá 100.000đ/1kg, 08 hộp bìa cát tông bên trong chứa hạt nổ với giá 20.000 đồng/01 hộp; mua 04 bao đạn (02 bao đạn súng kíp, 02 bao đạn súng hơi) nhưng không nhớ rõ khối lượng với giá 30.000 đồng/01 kg (S dự định bán 12.000đ/0,1kg thuốc nổ đen; 25.000đ/1 hộp hạt nổ; 35.000đ/1kg đạn súng kíp, súng hơi). Sau khi mua được số đồ vật nêu trên S cất giấu tại nhà kho của hàng kinh doanh đồng thời là nhà ở của S tại bản KC xã PK, huyện YC, tỉnh Sơn La (khi cất giấu, S đã đổ thuốc nổ đen vào bên trong một hộp nhựa để chống ẩm). Ngày hôm sau Vũ Thị S lấy một phần thuốc nổ đen chia thành 04 túi nilon, mỗi túi có khối lượng khoảng 0,1 kg rồi cất giấu dưới gầm cầu thang ở trong nhà. Đến đầu tháng 11/2020, Công an huyện YC đến kiểm tra, phát hiện thu giữ 04 túi thuốc nổ đen nêu trên và xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Thị S số tiền 3.000.000 đồng. Sau đó, Vũ Thị S suy nghĩ đã bị xử phạt hành chính rồi thì sẽ không bị xử phạt hành chính, xử lý hình sự nữa nên đến tháng 02/2021, S tiếp tục lấy một phần số thuốc nổ đen chia thành 03 túi và bán cho một người đàn ông dân tộc Mông (không quen biết) với giá 12.000 đồng/01 túi và 06 hộp đựng hạt nổ với giá 25.000 đồng/01 hộp, 05kg đạn súng kíp với giá 35.000đ/1kg.

Ngày 29/3/2022, S tiếp tục chia số thuốc nổ đen ra 02 túi nilon mục đích để bán thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại cáo trạng số: 82/CT-VKS-P1 ngày 21/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Vũ Thị S về tội: Tội tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ, quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa: Bị cáo Vũ Thị S thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố và khẳng định việc cất giấu, mua bán số thuốc nổ, kíp nổ nêu trên chỉ do một mình Vũ Thị S thực hiện, ngoài ra không ai biết, không ai tham gia cất giấu, mua bán thuốc nổ, hạt nổ cùng với bị

cáo; số tiền 10.000.000đ bị cơ quan điều tra thu giữ là tiền tiết kiệm của gia đình bị cáo để mua hàng hóa kinh doanh, không liên quan đến việc mua bán thuốc nổ, hạt nổ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La luận tội giữ quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Thị S từ 15 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La xử lý số thuốc nổ và hạt nổ; Tịch thu và giao cho Công an tỉnh Sơn La xử lý số hạt kim loại và tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cân; trả cho bị cáo số tiền 10.000.000 đồng; chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung; Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến tranh luận: Bị cáo nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về điều kiện kinh tế gia đình của bị cáo do bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid nên việc kinh doanh và sinh hoạt gặp nhiều khó khăn cùng với việc hiểu biết pháp luật hạn chế nên mới phạm tội, bị cáo đề nghị được giảm hình phạt và được cải tạo tại địa phương; đề nghị miễn hình phạt bổ sung và xin được trả lại số tiền 10.000.000đ

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Thị S tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, đã thể hiện: Năm 2010 Vũ Thị S mở cửa hàng bán hàng tạp hóa tại bản KC, xã PK, huyện YC, tỉnh Sơn La. Trong quá trình kinh doanh, do có nhiều người dân đến hỏi mua thuốc súng, đạn súng kíp, đạn súng hơi nhưng khi đó S không bán loại hàng này. Đến cuối tháng 10/2010 khi có một người đàn ông (S không biết tên, địa chỉ) đến cửa hàng của S chào bán hàng trong đó có thuốc nổ đen, hạt nổ, đạn súng kíp, đạn súng hơi, nên S đã mua của người đó 01 túi thuốc nổ đen (thuốc súng kíp); 08 hộp hạt nổ; 02 bao đạn súng kíp và 02 bao đạn súng hơi mục đích để bán kiếm lời. Số thuốc nổ đen mua được S lấy một phần cho vào 04 túi nilon, mỗi túi có khối lượng khoảng 0,1 kg rồi cất giấu dưới gầm cầu thang ở trong nhà. Đến khoảng đầu tháng 11/2020, Công an huyện YC đã kiểm tra, phát hiện thu giữ 04 túi thuốc nổ đen nêu trên và Vũ Thị S bị xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.000.000 đồng (Vũ Thị S đã nộp tiền phạt vào ngày

03/12/2020). Do có suy nghĩ đã bị xử phạt hành chính rồi thì sẽ không bị xử phạt hành chính, xử lý hình sự nữa nên đến tháng 02/2021, S tiếp tục lấy một phần số thuốc nổ đen đã mua và cất giấu trước đó chia thành 03 túi và lấy 06 hộp đựng hạt nổ, 05kg đạn súng kíp bán cho một người đàn ông dân tộc Mông (không quen biết). Ngày 29/3/2022, S tiếp tục lấy số thuốc nổ đen cho vào hai túi nilon mục đích để bán cho khách thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 29/3/2022 và vật chứng đã thu giữ; Biên bản khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Thị S ngày 29/3/2022 và số vật chứng đã thu giữ; Biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng lập ngày 30/3/2022; Kết luận giám định số 1251/KL-KTHS ngày 01/4/2022 của Công an tỉnh Thanh Hóa đối với vật chứng thu giữ của Vũ Thị S. Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của người chứng kiến sự việc kiểm tra phát hiện và thu giữ vật chứng đối với bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên, đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Thị S đã có hành vi cất giấu 0,5kg thuốc nổ đen và 150 hạt nổ để bán kiếm lời, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ” quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố đối với bị cáo.

### [3] Đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội.

Bị cáo Vũ Thị S không được cơ quan chức năng có thẩm quyền cấp phép trong việc tàng trữ, mua bán vũ khí, vật liệu nổ và nhận thức được hành vi tàng trữ, mua bán thuốc nổ là vi phạm pháp luật, nhưng do háo lợi nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước trong việc quản lý Nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương.

### [4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có chú ruột là liệt sỹ, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo Vũ Thị S nhất thời phạm tội, khối lượng thuốc nổ không lớn, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, do đó mức hình phạt đối với bị cáo như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp và tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhất thời phạm tội, mức độ phạm tội không lớn, nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, giám sát, giáo dục như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cũng đáp ứng được yêu cầu giáo dục, cải tạo riêng, răn đe phong ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 305 Bộ luật hình sự: Xét thấy, bị cáo làm nghề kinh doanh nhưng do dịch bệnh Covid-19 dẫn đến việc

kinh doanh buôn bán gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến thu nhập, cuộc sống, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc vật chứng và nội dung liên quan.

Về nguồn gốc số 0,5 kg thuốc nổ đen, 02 vĩ hạt nổ, 97 kg đạn ria và 34 kg đạn súng hơi bị thu giữ trong vụ án. Vũ Thị S khai mua của người đàn ông không quen biết. Ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ nào khác để xác minh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ mở rộng điều tra.

Đối với 97 kg đạn ria (*dùng cho súng kíp*) và 34 kg đạn súng hơi, kết luận giám định đều không phải vũ khí quân dụng, do vậy chỉ xem là tình tiết trong vụ án, không quy kết trách nhiệm hình sự đối với Vũ Thị S.

Đối với số thuốc nổ đen và hạt nổ Vũ Thị S khai trước đó đã bán cho 01 người đàn ông dân tộc Mông (không biết tên và địa chỉ), ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ khác chứng minh khối lượng thuốc nổ và hạt nổ đã bán, nên không có đủ căn cứ để xử lý đối với bị cáo.

Đối với hành vi tàng trữ mua bán trái phép 34 kg đạn súng hơi của bị cáo Vũ Thị S đã vi phạm quy định về quản lý vũ khí, vật liệu nổ, tiền chất thuốc nổ, công cụ hỗ trợ ..., quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, do đó Công an tỉnh Sơn La đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0018118/QĐ-XPHC ngày 05/7/2022, phạt tiền đối với Vũ Thị S 15.000.000đ và tịch thu tang vật vi phạm hành chính là 33,8 kg đạn súng hơi thuộc súng săn (Vũ Thị S đã nộp phạt đủ số tiền phạt trên).

[7] Về xử lý vật chứng, đồ vật, tài sản trong vụ án:

- Đối với 75 hạt nổ và 0,38 kg thuốc nổ đen (đã được niêm phong), là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với số hạt kim loại màu đen có tổng khối lượng 96,8 kg, kết luận giám định không phải là vũ khí quân dụng và không phải là vật liệu nổ, thường được nhồi đóng trong đạn súng kíp hoặc trong đạn ghém, đạn ria (thuộc súng săn), nên tịch thu và giao cho Công an tỉnh Sơn La tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với 01 chiếc cân đồng hồ loại 02 kg thu giữ của bị cáo, là vật bị cáo sử dụng để phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 10.000.000 đồng thu giữ của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu đen thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra đủ căn cứ xác định chiếc điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 33,8 kg đạn súng hơi còn lại sau khi trích lấy mẫu giám định, Cơ quan điều tra đã bàn giao cho Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Sơn La để xử lý theo quy định của pháp luật, nên không xử lý trong vụ án.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Thị S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 305, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Vũ Thị S phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ”. Xử phạt bị cáo Vũ Thị S 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 30 (ba mươi) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/8/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Vũ Thị S cho Ủy ban nhân dân xã PK, huyện YC, tỉnh Sơn La, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

*“Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự”.*

*“Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên”.*

2. Về vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ trong vụ án:

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 64, Điều 66, Điều 73 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017:

*2.1. Tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền:*

- 75 (bảy mươi lăm) hạt nổ, được đựng trong 01 (một) Hộp vật chứng còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ: “Hộp cattong còn lại ký hiệu H3 sau khi lấy mẫu giám định trong vụ việc có dấu hiệu của tội: Tàng trữ trái phép vật liệu nổ, xảy ra ngày 29/3/2022, tại Bản KC, xã PK, huyện YC, tỉnh Sơn La. (75 (bảy mươi lăm) hạt nổ”.

- 0,38 kg (không phải ba tám ki lô gam) thuốc nổ đen, được đựng trong 01 (một) Hộp vật chứng còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ: “Chất bột màu đen, ký hiệu H1, H2, H6 còn lại sau khi cân tịnh trong vụ việc có dấu hiệu của tội: Tàng trữ trái phép vật liệu nổ, xảy ra ngày 29/3/2022, tại Bản KC, xã PK, huyện YC, tỉnh Sơn La. Có tổng khối lượng 0,38 kg (không phải ba mươi tám kilogam) thuốc nổ đen”.

*2.2. Tịch thu và giao cho Công an tỉnh Sơn La tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền:*

- 54,9 kg (năm mươi tư phẩy chín kilogam) hạt kim loại màu đen, được đựng trong 01 (một) Chiếc bao tải dừa màu xanh trắng in chữ: “Thức ăn chăn nuôi cánh buồm đỏ”, bên trong bao tải đựng “Hạt kim loại màu đen, ký hiệu H4 còn lại sau cân tịnh trong vụ việc có dấu hiệu của tội: “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”, xảy

ra ngày 29/3/2022 tại bản KC, xã PK, huyện YC, tỉnh Sơn La, tổng khối lượng 54,9 kg (năm mươi tư phẩy chín kilogam) hạt kim loại màu đen.

- 41,9 kg (bốn mươi một phẩy chín kilogam) hạt kim loại màu đen, được đựng trong 01 (một) Chiếc bao tải dứa màu xanh trắng in chữ: “Thức ăn hỗn hợp dạng viên”, bên trong bao tải đựng: “Hạt kim loại màu đen, ký hiệu H7 còn lại sau khi cân tịnh trong vụ việc có dấu hiệu của tội: “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”, xảy ra ngày 29/3/2022 tại bản KC, xã PK, huyện YC, tỉnh Sơn La, tổng khối lượng 41,9 kg (bốn mươi một phẩy chín kilogam) hạt kim loại màu đen.

2.3. *Tịch thu tiêu hủy*: 01 (một) chiếc cân đồng hồ, được đựng trong 01 (một) hộp vật chứng còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ: “Cân đồng hồ do bị can Vũ Thị S tự nguyện giao nộp ngày 05.4.2022”.

2.4. *Trả lại cho bị cáo Vũ Thị S*: Số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) được đựng trong 01 (một) chiếc phong bì do Phòng KTHS - Công an tỉnh Sơn La phát hành, còn nguyên niêm phong mặt trước ghi “Vật chứng vụ: Vũ Thị S - tàng trữ trái phép vật liệu nổ, niêm phong hồi 09 giờ 00 phút ngày 18/4/2022, tại Phòng PC 09 - Công an tỉnh Sơn La; gồm có: Số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) + vỏ phong bì cũ gửi giám định”. (*tiêu hủy 02 vỏ phong bì đựng tiền sau khi đã trả lại tiền cho bị cáo Vũ Thị S*).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Thị S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/8/2022).

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- PA09 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*đã ký*)

**Đinh Huy Hiệp**